

LỄ THẬT VỀ SỰ CHUỘC LẠI LOÀI NGƯỜI
Bài 12 - Hiểu biết ý nghĩa và thực hành Luật pháp văn tự theo Lễ thật.

Trước khi chúng ta thực hành bất kỳ một công việc gì liên quan đến Luật pháp, hoặc trong cuộc sống, hoặc trong đức tin noi theo Chúa, thì chúng ta phải nhận biết quyền hợp pháp của mình đối với công việc đó, nghĩa là mình có quyền làm công việc đó hay không, vì có những công việc đòi hỏi quyền hợp pháp của người ta đối với công việc đó, như là có phải là nhân viên của công ty đó không? Có được giao cho làm công việc đó không? Có đúng thẩm quyền để giải quyết công việc đó hay không?

Trong tất cả những công việc đòi hỏi những người phải có thẩm quyền, có nhiệm vụ, có trách nhiệm.... được cấp trên bảo đảm quyền hợp pháp giao cho người đó làm, thì những người được giao nhiệm vụ và quyền thi hành công việc đó sẽ được Luật pháp bảo vệ, còn những người khác dù có khả năng làm được những công việc đó, nhưng vì không được giao quyền thi hành công việc đó, thì khi đối diện với Luật pháp, những người đó sẽ không được chấp nhận, không được bảo vệ, không được bênh vực, không được nhận lãnh phần thưởng từ những công việc mà người ấy đã làm, dù những công việc đó đã được người đó hoàn thành an toàn.

Đối với việc người tin Chúa thi hành bổn phận và trách nhiệm của mình trước các yêu cầu của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người cũng vậy, đều phải được Đức Chúa Trời cho phép.

Trong bài chúng ta học hôm nay, chúng ta đối diện với những điều kiện mà Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, là khi chúng ta thực hành Lời Chúa theo Lễ thật, mà đề tài chúng ta đang tiếp tục suy gẫm đây, là sự thi hành việc thanh toán tất cả mọi sự thuộc về tội lỗi, để giải phóng linh hồn chúng ta khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, liên quan đến Luật pháp của Năm Hân Hỷ theo Lễ thật của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về điều này như sau:

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Chữ **sự sáng** - the light^{G5457} chép trong 2 câu trên, đó là chữ ΦΩΣ - phos, số 5457 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự tỏa sáng, sự chiếu sáng, sự soi sáng, sự bày tỏ ra, sự thể hiện ra, sự sáng*;

Chữ **lễ thật** - truth^{G225} chép trong câu 21 trên, đó là chữ ἀλήθεια - aletheia, số 225 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 và chữ λανθάνω - lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *An-pha (Alpha), sự thật không che giấu, những sự bí mật không được chép thành văn tự, sự sâu nhiệm mà loài người xác thịt không thấy, không biết, sự bất ngờ được tỏ ra bởi Đấng phán các lời đó*;

Như vậy, sự sáng thật tức là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về Đức Chúa Jêsus, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời:

Giăng 1:1-13: Ban đầu có Lời (the Word), Lời (the Word) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (the Word) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng. Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng. Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin. Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng. Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài (Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Chữ **sự sáng thật** - the true^{G228} Light^{G5457} chép trong câu 9 trên, đó là chữ ἀληθινός - alethinos, số 228 ra từ chữ ἀληθής - alethes, số 227 và chữ λανθάνω - lanthano, số 2990 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là:

Thật, trung thực, An-pha (Alpha), sự thật không che giấu, những sự bí mật không được chép thành văn tự, sự sâu nhiệm mà loài người xác thịt không thấy, không biết, sự bất ngờ được tỏ ra bởi Đấng phán các lời đó;
Chúng ta cũng hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài, là sự sáng và Lời Ngài là sự sống.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 9:5: Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.

Giăng 12:44-50: Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin Ta, chẳng phải tin Ta, nhưng tin Đấng đã sai Ta đến. Còn ai thấy Ta, là thấy Đấng đã sai Ta đến. Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.

Tác dụng của sự sáng thật, tức là quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự được Đức Thánh Linh tỏ ra từ các lời của Luật pháp văn tự đã chép trong Kinh Thánh, mà các Lời Đức Chúa Trời đã phán với loài người là Luật pháp, sẽ được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật cho những người mà linh hồn người đó đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sanh, khiến ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người đó được thắp sáng, khiến người đó hiểu được những sự được giấu kín bên trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự.

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Bản King James version chép: ²⁷The spirit^{H5397} of man^{H120} is the candle^{H5216} of the LORD^{H3068}, searching^{H2664} all^{H3605} the inward^{H2315} parts of the belly^{H990}.

Chữ **linh tánh** - the spirit^{H5397} chép trong câu 27 trên, đó là chữ נְשָׁמָה - neshamah, số 5397 ra từ chữ נָשָׁם - nasham, số 5395 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hơi thở, thể khí, thể gió, thân linh, tâm hồn;*

Chữ **nơi ẩn bí** - the inward^{H2315} parts chép trong câu 27 trên, đó là chữ חֲדָרִים - cheder, số 2325 ra từ chữ חָדַר - chadar, số 2314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phòng ngủ, buồng kín, nơi trong cùng của căn phòng,*

Chữ **lòng** - the belly^{H990} chép trong câu 27 trên, đó là chữ בֶּטֶן - beten, số 990 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trong bụng, trong tử cung, nơi của sự thềm muốn;*

Tâm linh (linh hồn) của loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời là Thần Linh, và như vậy, linh hồn loài người là con trai của Đức Chúa Trời, được đặt vào bên trong thân hình được Đức Chúa Trời tạo nên bằng bụi trên mặt đất này, và thân hình đó được gọi là nhà tạm của linh hồn. Khi A-đam để cho thân thể (thân hình) của mình ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người, cả linh hồn và tâm trí, tức là cái lòng trong thân hình của loài người đều biết điều thiện và điều ác. Vì A-đam để cho thân thể xác thịt mình ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nên thân thể xác thịt của loài người vốn bởi bụi đất mà ra, cũng như muôn vật trên đất bị rửa sả, nên ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc muôn vật thuộc về đất trong quyền lực của chúng. Trách nhiệm của linh hồn loài người là phải quản trị đất, bắt đất phục tùng, nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn loài người bị thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên linh hồn loài người không thể biết được những sự bí mật mà ma quỷ đã đặt để vào trong tâm trí của loài người xác thịt, cho đến khi nào ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người ta được thắp sáng trở lại, thì bấy giờ linh hồn đó mới có thể biết được những sự có ở trong tâm trí, trong sự suy nghĩ, trong sự toan tính của xác thịt.

Đức Chúa Jêsus Christ đã ban chính Ngài, nghĩa là ban cho loài người loài người khả năng nhận biết Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, nhưng không phải tất cả loài người khi được nhìn thấy hoặc được nghe Lời Đức Chúa Jêsus Christ phán, thì sẽ nhận được sự sáng thật này, như Lời Chúa có chép:

Giăng 1:11-13: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời

vậy.

Bản King James version chép: ¹⁰ He was in the world^{G2889}, and the world^{G2889} was made^{G1096} by him, and the world^{G2889} knew^{G1097} him not. ¹¹ He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. ¹² But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: ¹³ Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}.

Chữ **biết** - knew^{G1097} chép trong câu 10 trên, đó là chữ γινώσκω - ginosko, số 1097 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *động từ biết, hiểu biết, công nhận, tiếp nhận, nhận thức được, lĩnh hội được, nắm được ý*;

Chữ **nhận** - received^{G3880} chép trong câu 11 trên, đó là chữ παραλαμβάνω - paralambano, số 3880 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *tiếp nhận, tiếp đón, liên kết với, thu nhận, chấp nhận, kết giao với, kết bạn với, trở thành kẻ lân cận*,

Chữ **đã nhận** - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2938 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *nắm chặt lấy, túm chặt lấy, giành lấy cho mình, mang theo bên mình, đồng ý với, sở hữu lấy, chiếm lấy cho mình, gánh vác, kết hợp với*;

Chữ **quyền phép** - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 ra từ chữ ἔξεστι-exesti, số 1832 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *đặc quyền, đặc ân, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực*;

Căn cứ vào ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hy-lạp được dùng chép phần Kinh Thánh Tân-ước, chúng ta có thể biết rõ toàn ý của câu 10 đến câu 13 mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đó là: *Ngài (Đức Chúa Jêsus -Lời Đức Chúa Trời) đã ở trong thế gian và thế gian đã được tạo nên bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời), nhưng thế gian không biết Ngài (không hiểu biết, không công nhận, không tiếp nhận, không nhận thức được, không lĩnh hội được, không nắm được ý của các Lời mà Ngài đã phán). Ngài đến trong xứ thuộc về Ngài, nhưng xứ thuộc về Ngài không tiếp nhận Ngài, không tiếp đón Ngài, không liên kết với Ngài, không thu nhận Ngài, không chấp nhận Ngài, kết giao với Ngài, không kết bạn với Ngài, không trở thành kẻ lân cận với Ngài. Nhưng bất kỳ người nào đã nắm chặt lấy Ngài (Lời Đức Chúa Trời), túm chặt lấy Ngài, giành lấy Ngài cho mình, mang Ngài theo bên mình, đồng ý với Ngài, sở hữu lấy Ngài, chiếm lấy Ngài cho mình, gánh vác công việc của Ngài, kết hợp với Ngài, thì Ngài sẽ ban cho người ấy đặc quyền, đặc ân, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở nên con cái Đức Chúa Trời, tức là những người không phải sanh bởi huyết, cũng không phải bởi ý muốn của xác thịt, cũng không phải bởi ý muốn của loài người, nhưng bởi Đức Chúa Trời.*

Các chữ **Ngài** được chép trong các câu trên còn có nghĩa là *Lời Đức Chúa Trời*.

Chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về sự Đức Chúa Trời đã dùng Lời phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên muôn vật, như các câu trong Giăng đoạn 1 đã chép:

Thi-Thiên 33:6-12: Các tầng trời được làm nên bởi Lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đông, và trừ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kính khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền. Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, khiến những tư tưởng các dân tộc ra hư không. Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia. Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, dân tộc nào được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay!

Ê-sai 48:12-13: **Hỡi Gia-cốp**, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên.

2 Phi-e-rơ 3:1-7: **Hỡi kẻ rất yêu dấu**, này là thư thứ hai tôi viết cho anh em. trong thư này và thư kia, tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lạnh trong anh em, hầu cho ghi lấy lời nói trước của các thánh tiên tri, cùng mạng lệnh của Chúa và Cứu Chúa của chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà truyền lại. Trước hết phải biết rằng, trong những ngày sau rốt, sẽ có mấy kẻ hay gièm chê, dùng lời giễu cợt, ở theo tình dục riêng của mình, đến mà nói rằng: Chớ nào Lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ khi tổ phụ chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên như lúc bắt đầu sáng thế. Chúng nó có ý quên lửng đi rằng buổi xưa bởi Lời Đức Chúa Trời có các tầng trời và trái đất, đất ra từ Nước và làm nên ở giữa

nước, thế gian bấy giờ cũng bị hủy phá như vậy, là bị chìm đắm bởi nước lụt. Nhưng trời đất thời bấy giờ cũng là bởi Lời ấy mà còn lại, và để dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác.

Kinh Thánh đã cho chúng ta biết rằng, quyền phép của Đức Chúa Trời hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời hằng sống và như vậy, vì sự yêu thương mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người, cùng tạo nên muôn vật ở trên đất này để nuôi dưỡng loài người, cùng để dạy dỗ loài người qua việc Ngài trao muôn vật trên đất này cho loài người quản trị, điều đó có nghĩa là chính Lời Đức Chúa Trời ban cho loài người sự khôn ngoan, sự thông sáng cùng duy trì sự sống cho loài người, tức linh hồn loài người.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì vì tội lỗi đó mà loài người bị thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của loài người. Nhưng đến kỳ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là Đức Chúa Trời ban cho loài người con đường để loài người sẽ noi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà loại bỏ quyền lực của tội lỗi khỏi thân thể xác thịt mình, hầu cho linh hồn được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi, mà được phục hồi sự sống mình.

Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tin vào Lời Đức Chúa Trời, không tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, không dạy Luật pháp của Ngài cho dân sự của Đức Chúa Trời, nên dân sự của Đức Chúa Trời không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với sự rời khỏi đường lối của Đức Giê-Hô-Va mà sa vào sự chết. Vì yêu thương loài người mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định lập Con Một của Ngài, làm chức thầy tế lễ đến đời đời, để đến kỳ đã định trước trong sự mưu luận của Ngài, được thiết lập trong Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người, qua tôitơ của Ngài là Môi-se, mà Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập năm hân hỷ cho dân Y-sơ-ra-ên, để khi kỳ hoán cải đã đến, cũng như các lời tri thức, các lời tiên tri của Đức Giê-Hô-Va đã phán trước về giá cứu chuộc loài người phải được ứng nghiệm qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh Thánh đều ẩn chứa những sự mâu nhiệm, được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chỉ được tỏ ra qua Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật và chỉ những người được Đức Giê-Hô-Va chọn từ trước khi sáng thế vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người sẽ nhận Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà rao giảng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, mới được biết mà thôi.

Đầu vậy, không phải hết thảy những người nào được nghe Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống thì sẽ hiểu được ý nghĩa của các Lời đó, bởi vì Đức Thánh Linh là Đấng biết rõ lòng trí tưởng của người ta và Ngài là Đấng duy nhất sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống vào trong lòng của người ta. Việc Đức Thánh Linh ghi tạc Luật pháp của Ngài vào lòng người ta cũng có nghĩa là Đức Thánh Linh sẽ ban cho linh hồn người đó khả năng hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và Ngài sẽ thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người đó. Bấy giờ linh hồn những người đó mới sở hữu được Lời Đức Chúa Trời và có sức lực để noi theo Lời Đức Chúa Trời.

Đây là một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải hiểu biết và phải nắm vững để thực hành đức tin của mình mà áp dụng Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh theo Lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên ở thành Giê-ru-sa-lem:

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Bất cứ người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì dù người đó làm công việc gì, thì người đó cũng phải làm theo Luật pháp và hiệp với Lẽ thật, thì công việc đó sẽ được hoàn thành, bởi ý muốn của Đức Thánh Linh đối với mọi người tin Chúa là như vậy.

Trở lại với việc thực hành Luật pháp của Đức Chúa Trời theo Lẽ thật, thì mọi người tin Chúa phải liệu mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa, mà sự liệu mình này còn có nghĩa là tự bỏ những sự mà thân thể xác thịt mình bấy lâu nay đã tham muốn, mà những sự tham muốn đó là nghịch lại sự công bình của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Gọi là liệu mình, vì những sự mà xác thịt của người ta tham

muốn, bảo thủ, cố chấp giữ cho cuộc sống của xác thịt theo những sự đó, từ tư tưởng, ý muốn, sự ham thích, sự buôn bán, hành động, hành vi, lời nói, thói quen... của xác thịt, là những sự nghịch lại Luật pháp công bình và trọn vẹn của Đức Chúa Trời, là những sự mà loài người thế gian đã vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta bị tắt, nên họ không nhận biết được những sự đó là tội lỗi, là sự nghịch lại Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời.

Rất nhiều người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, nhưng vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn họ chưa được thắp sáng trở lại, nên họ vẫn sống trong con người cũ, không nhận biết chính những sự đó đã trói buộc họ, khiến họ không thể noi theo Đức Chúa Jêsus Christ.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ giải phóng linh hồn người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng không phải vì người ta thuộc Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh khiến người ta có được quyền phép này, mà là sự người ta phải vâng phục Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua tôi tớ của Ngài là Môi-se, mà chính Đức Chúa Jêsus Christ khi được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, thì Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, vì Ngài biết Luật pháp đó là sự yêu thương của Đức Chúa Cha, nên quyền lực của tội lỗi không thể thắng được Ngài, nên dù Ngài bị người ta bắt Ngài, đóng đinh Ngài trên thập tự giá và giết Ngài, thì đến ngày thứ ba, Ngài đã sống lại, vì sự chết không thể giữ được Ngài. Sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ là bằng chứng về sự làm chứng cho Lẽ thật của Lẽ thật có trong luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho loài người qua tôi tớ Ngài, là Môi-se.

Người ta có thể tích trữ thóc lúa, gạo, lương thực để nuôi mình lâu ngày, nhưng nếu người ta không ăn các lương thực đó, thì người ta vẫn chết vì đói. Cũng một lẽ đó, người ta không thể cậy việc mình thuộc Luật pháp của Đức Chúa Trời mà cứu được sự sống mình, cho đến khi người ta vâng phục và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Gia-cơ 1:22-27: Hãy làm theo Lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe Lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thể nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bên lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phúc trong sự mình vâng lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là vô ích. Sự tin đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

Tại sao khi người ta làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì người ta có thể thắng được quyền lực của tội lỗi và sự chết?

Châm ngôn 6:20-23: Hỡi con, hãy giữ Lời răn bảo của cha, chớ liả bỏ các phép tắc của mẹ con. Khác gì tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các Lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con. Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống;

Nếu người tin Chúa vâng giữ Luật pháp của Đức Chúa Trời bởi biết tác dụng của Lời Đức Chúa Trời, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người và biết nhờ cậy Đức Thánh Linh dắt dẫn, thì Đức Thánh Linh sẽ giúp cho người đó nhớ Lời Đức Chúa Trời, mà sự nhớ đó là nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời là mạng lệnh và nhận biết Đức Chúa Trời là Đấng Biết và Làm chứng, thì linh hồn người đó biết mình phải làm gì đối với sự sống mình. Lời Đức Chúa Trời sẽ không nói như cách loài người nghĩ, nhưng Đức Thánh Linh là Thần Lẽ thật, sẽ phán dạy người ta khi người ta suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời.

Trở lại với Luật pháp của năm Hân Hỷ, mà hết thảy mọi người tin Chúa kể từ khi Đức Thánh Linh được ban xuống để lập Hội Thánh của Ngài trên đất này, cho tới khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va được hoàn thành, đều đang ở trong năm Hân Hỷ thật của Đức Chúa Jêsus Christ. Vậy nên chúng ta phải thực hành việc thanh toán những món nợ mà mỗi người chúng ta khi còn sống trong thân thể xác thịt này, đã vì thiếu hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà phạm tội (vi phạm Luật pháp), mà việc thanh toán món nợ (tội lỗi là nợ) này là sự ăn năn xưng ra các tội lỗi mà mình đã vi phạm trong quá khứ.

Lê-vi ký 25:14-30: Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ

giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về Ta, các người ở cùng Ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bồi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ.

Như chúng ta đã biết Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là để tuyển dân của Đức Chúa Trời thi hành Luật pháp cho cuộc sống của thân thể xác thịt, nhưng đối tượng trực tiếp đối diện với Luật pháp này không phải là thân thể xác thịt, nhưng là linh hồn của người ta. Vì thân thể xác thịt của loài người không biết Đức Chúa Trời, nên nó không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ. Như vậy, Luật pháp của Đức Chúa Trời không phải là dành cho thân thể xác thịt, nhưng là cho linh hồn loài người, nhưng vì thân thể xác thịt của loài người đã nhận được khả năng hiểu biết điều thiện và điều ác, nên khi con mắt của loài người xác thịt nhìn vào Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì nó biết Luật pháp đã nói về nó và nói về linh hồn. Dầu vậy, tự thân thể xác thịt không có quyền làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì nó bị bán cho tội lỗi, nhưng linh hồn của người ta thì biết bổn phận của mình là phải đánh trận với thân thể xác thịt mình, bắt phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và linh hồn của người ta cũng phải biết rằng, nếu nó không được phục hồi thân phận mình, là con của Đức Chúa Trời, thì nó không thể quản trị thân thể xác thịt mình, trong khi quyền lực của ma quỷ đang cầm buộc thân thể xác thịt người ta theo Luật pháp đã định nếu thân thể nào vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho loài người và ân điển đó là Đức Giê-hô-Va thiết lập năm Hân Hỷ cho tuyển dân của Ngài, mà năm Hân Hỷ đó là bóng về thời kỳ (năm) của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong năm Hân Hỷ này, mọi người thuộc về Đức Giê-hô-Va, hoặc là thánh đồ, hoặc thầy tế lễ, hoặc dân sự, đều được giải phóng khỏi mọi quyền đã cầm buộc mình và đó là bóng về thời gian, là ngày, giờ mà người ta nhận biết Tin-Lành của Đức Chúa Trời ban cho mình, mà tuyên xưng đức tin của mình để tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình. Dầu vậy, việc người ta tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, như dân Y-sơ-ra-ên đã làm tại nơi đồng vắng núi Si-nai, hoặc những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này, được coi là người đó đã ở trong năm Hân Hỷ, dù chỉ là một ngày trong cả năm Hân Hỷ đó. Nhưng kể từ khi người đó đã được ở trong năm Hân Hỷ của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó vẫn chưa thật sự được giải phóng ra khỏi sự cầm buộc thuộc linh, nghĩa là thân thể xác thịt của người đó vẫn còn bị ma quỷ cầm buộc, vì các món nợ, tức là những tội lỗi mà người đó đã phạm trong quá khứ (tính đến ngày người đó được vào trong năm Hân Hỷ của Đức Chúa Trời, hoặc người đó cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình) vẫn chưa được thanh toán, chưa trả hết nợ, chưa xưng ra các tội lỗi mà người đó đã phạm trong sự ăn năn, như Lời Chúa có chép:

Lê-vi ký 25:15: Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán.

Sau năm Hân Hỷ nghĩa là bắt đầu từ ngày người ta được vào trong năm Hân Hỷ của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ tiếp tục rình mò để xem người ta có vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời hay không và chính ma quỷ cũng phải đối diện với Đức Chúa Trời, là Quan án công bình trong tất cả mọi lúc khi những người thuộc về

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ăn năn xưng ra các tội lỗi mình. Ma quỷ phải biết những sự mà người ta đã ăn năn đó có ăn năn hết các tội lỗi mà nó đã khiến người đó phạm tội, hay là chưa ăn năn hết tội lỗi mà người đó đã phạm, bởi cố đó nên Lời Chúa đã cảnh cáo loài người về việc người ta phải ăn năn xưng ra tội lỗi mình.

Châm ngôn 28:13-14: **Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lia bỏ nó sẽ được thương xót. Người nào hằng kính sợ luôn luôn lấy làm có phước thay; Còn ai cứng lòng mình sẽ sa vào tai nạn.**

Công vụ các sứ đồ 17:24-31: **Đức Chúa Trời đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là Chúa của trời đất, chẳng ngự tại đền thờ bởi tay người ta dựng nên đâu. Ngài cũng chẳng dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như có cần đến sự gì, vì Ngài là Đấng ban sự sống, hơi sống, muôn vật cho mọi loài. Ngài đã làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người, và khiến ở khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ ở, hầu cho tìm kiếm Đức Chúa Trời, và hết sức rờ tìm cho được, dẫu Ngài chẳng ở xa mỗi một người trong chúng ta. Vì tại trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có, y như xưa một vài thi nhân của các người có nói rằng: Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài. Vậy, bởi chúng ta là dòng dõi Đức Chúa Trời, thì chớ nên ngỡ rằng Chúa giống như vàng, bạc, hay là đá, bởi công nghệ và tài xảo của người ta chạm trở nên. Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu muội đó, mà nay biểu hết thấy các người trong mọi nơi đều phải ăn năn, vì Ngài đã chỉ định một ngày, khi Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, bởi Người Ngài đã lập, và Đức Chúa Trời đã khiến Người từ kẻ chết sống lại, để làm chứng chắc về điều đó cho thiên hạ.**

1 Phi-e-rơ 5:8-9: **Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình.**

Trong Lê-vi ký đoạn 25 câu 17 có chép về hai đối tượng, là *kẻ mua* và *người bán*, mà kẻ mua đó là nói về ma quỷ, còn người bán là nói về linh hồn người ta để thân thể xác thịt mình phạm tội, dù theo văn tự có liên quan đến dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng chủ đề chính là nói về linh hồn loài người và ma quỷ là hai loài tạo vật liên quan đến Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se.

Lê-vi ký 25:15: **Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán.**

Trong mạng lệnh này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khuyến cáo tuyển dân của Ngài phải luôn tôn cao Lời Đức Chúa Trời mà mình đã nhận lãnh được thông qua chức vụ của các thầy tế lễ, là bóng về các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà công bố Lời Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài, tức là mọi người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải luôn tôn cao Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là Lẽ thật, là sự sáng thật, khi được công bố ra, sẽ soi sáng hết thấy mọi người nào thuộc về Đức Giê-Hô-va. Khi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố thì ma quỷ không thể đến gần sự sáng, còn sự sáng thật sẽ chiếu sáng nơi linh hồn những người nào được nghe các Lời đó và Đức Thánh Linh sẽ dùng sự sáng thật để thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người nào tiếp nhận sự sáng đó, mà ma quỷ không thể cướp được các Lời đó.

Lê-vi ký 25:16-17: **Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.**

Bản King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶According^{H6310} to the multitude^{H7230} of years^{H8141} thou shalt increase^{H7235} the price^{H4736} thereof, and according^{H6310} to the fewness^{H4591} of years^{H8141} thou shalt diminish^{H4591} the price^{H4736} of it: for according to the number^{H4557} of the years^{H8141} of the fruits^{H8393} doth he sell^{H4376} unto thee.

Chữ **tùy theo - according**^{H6310} **to** chép trong câu 16 trên, đó là chữ פֶּה - **peh**, số 6310 ra từ chữ פֶּה - **pa'ah** số 6284 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tùy theo các lời nói ra, căn cứ theo cái miệng người ta nói ra, tùy theo các lời nói nhiều hay ít, hoặc từng câu, từng từ, từng chữ người ta nói ở nơi nào, rộng rãi hay nhỏ hẹp;*

Chữ **năm - years**^{H8141} chép trong câu 16 trên, đó là chữ שָׁנָה - **shaneh**, số 8141 ra từ chữ שָׁנָה - **shannah**, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *năm, đời người, suốt đời, một thời gian được chỉ định, được sắp đặt, được*

nhắc lại, được lặp lại, được làm lại lần nữa, sự thay đổi, sự biến đổi, để sửa đổi lại, thước đo thời gian;

Chữ **bù-increase**^{H7235} chép trong câu 16 trên, đó là chữ רָבַח - **rabah**, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gia thêm, gia tăng thêm, thêm nhiều lần, làm cho lớn hơn;*

Chữ **giá - the price**^{H4736} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מִקְנָה - **miqnah**, số 4736 ra từ chữ מִקְנֶה - **miqneh**, số 4735 và chữ קָנָה - **qanah**, số 7069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giá phải trả để mua cho mình, được quyền sở hữu các con bò, dê, chiên, gia súc, thực chất căn bản mua được, sở hữu được, chiếm được,*

Chữ **năm ít - the fewness**^{H4591} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מַעַט - **ma'at**, số 4591 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên nhỏ, trở nên ít, giảm bớt, trở nên quá nhỏ,*

Chữ **giảm bớt giá - diminish**^{H4591} **the price**^{H4736} chép trong câu 16 trên, đó cũng là chữ מַעַט - **ma'at**, số 4591 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên nhỏ, trở nên ít, giảm bớt, trở nên quá nhỏ,*

Chữ **theo số - the number**^{H4557} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מִסְפָּר - **micpar**, số 4557 ra từ chữ סָפַר - **caphar**, số 5608 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tùy theo lần đếm được, ghi lại được, biết được, ghi chép được;*

Chữ **mùa gặt-the fruits**^{H8393} chép trong câu 16 trên, đó là chữ תְּבוּאָה - **tebuw'ah**, số 8393 ra từ chữ בָּא - **bow'**, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sản phẩm được làm ra, sản lượng, mùa màng, thu nhập, doanh thu, lợi tức, sản phẩm được tạo nên bởi lời nói ra từ môi miệng, sự gia tăng, được liệt kê, sự tiến vào, sự đem vào, sự tấn công, sự khiến cho xảy ra;*

Chữ **bán - sell**^{H4376} **ought** chép trong câu 16 trên, đó là chữ מָכַר - **makar**, số 4376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bán (buôn bán), đã bán, đã từ bỏ, sự chối bỏ, sự chịu để cho điều gì đó chi phối mình, sự đầu hàng, sự bị phó cho sự chết;*

Theo ý nghĩa của Lẽ thật giấu trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì trọn nghĩa của câu 16 trên là Đức Giê-Hô-va phán với ma quỷ, là kẻ kiện cáo loài người, là kẻ đã dùng sự lừa dối mà cầm buộc muôn vật thuộc về đất này, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, rằng: *Đối với bất kỳ một người nào thuộc diện tiếp nhận năm Hân Hỷ của Đức Chúa Trời dành cho mình, tức là những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận biết ý nghĩa của sự cứu chuộc linh hồn mình mà cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì kể từ ngày đó, ma quỷ sẽ căn cứ vào số thời gian mà người ấy đã phạm tội trước khi cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình mà tính các bằng chứng mà ma quỷ đã nắm trong tay mình, vì tất cả mọi tội lỗi mà người ta vi phạm luật pháp của được đó đối với ma quỷ sẽ là tài nguyên, tài sản mà ma quỷ đã mua được bằng sự lừa dối, bằng sự cám dỗ của nó. Ma quỷ sẽ phải đối diện với sự phán xét của Đức Chúa Trời mỗi khi có người nào ăn năn xưng ra các tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.*

Câu 16 trên đã chép rất rõ về những lời mà người ta sẽ nói ra khỏi môi miệng mình, đều sẽ là mục tiêu để ma quỷ ghi chép lại làm bằng chứng để tố cáo người ta ở trước mặt Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên Đức Giê-Hô-va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc Ngài sẽ đãi người ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe người ta nói, hoặc nói nhiều hay ít, hoặc ở nơi heo hút, hoặc ở nơi đông người, thì các lời đó đều là bằng chứng về những sự có ở trong lòng của người đã nói ra các lời đó.

Hết thấy mọi lời hư không mà người ta đã nói ra, đều sẽ được coi là mùa gặt của ma quỷ, vì các lời thuộc về sự hư không đó đều là tội lỗi sẽ là đồ ăn, là lợi tức, là mùa gặt (**mùa gặt-the fruits**^{H8393}) của ma quỷ, vì ma quỷ là kẻ đã gieo những sự khiến cho người ta nói ra những lời hư không, đó là công việc của ma quỷ tấn công người ta, kích động người ta, đặt để vào trong lòng, trong trí của người ta, khiến những sự đó xảy ra.

Khi người ta nói ra các lời thuộc về sự hư không, thì sự người ta đã nói ra đó là người ta đã bán phước của mình cho ma quỷ vậy.

Thi-Thiên 109:1-31: Hỡi Đức Chúa Trời mà tôi ngợi khen, xin chớ nín lặng. Vì miệng kẻ ác và miệng kẻ gian lận hả ra nghịch tôi: Chúng nó nói nghịch tôi bằng lưỡi láo xược. Vây phủ tôi bằng lời ghen ghét, và tranh đấu với tôi vô cơ. Vì tình thương của tôi, chúng nó lại trở cừ địch tôi; Nhưng tôi chỉ chuyên lòng cầu nguyện. Chúng nó lấy dữ trả lành, lấy ghét báo thương. Hãy đặt một kẻ ác cai trị nó, cho kẻ cừ địch đứng bên hữu nó. Khi nó bị đoán xét, nguyện nó ra kẻ có tội, và lời cầu nguyện nó bị kể như tội lỗi. Nguyện số các ngày nó ra ít. Nguyện kẻ khác chiếm lấy chức phận nó đi. Nguyện con cái nó phải mồ côi, và vợ nó bị góa bụa. Nguyện con cái nó hoang đàng và ăn mày, phải đi xin ăn xa khỏi nhà hoang

của chúng nó. Nguyên chủ nợ tận thủ mọi vật nó có. Kẻ ngoại cướp lấy huê lợi về công lao nó. Nguyên chẳng ai làm ơn cho nó, không ai có lòng thương xót con mồ côi nó. Nguyên dòng dõi nó bị diệt đi, tên chúng nó bị xóa mất trong đời kế sau. Nguyên sự gian ác tổ phụ nó bị nhắc lại trước mặt Đức Giê-hô-va; Nguyên tội lỗi mẹ nó không hề bỏ được. Nguyên các tội ác ấy hằng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, để Ngài cất kỷ niệm chúng nó khỏi đất; Bởi vì người không nhớ làm ơn, song bắt bỏ người khốn cùng thiếu thốn, và kẻ có lòng đau thương, dặng giết đi. Nó ưa sự rửa sả, sự rửa sả bèn lâm vào nó; Cũng không thích chúc phước; phước bèn cách xa nó. Nó cũng mặc mình bằng sự rửa sả khác nào bằng cái áo; Sự rửa sả chun thấm vào thân nó như nước, vô xương cốt như dầu. Nguyên sự rửa sả vì nó làm như cái áo để đắp mình, như cái đai để thắt lưng luôn luôn. Đức Giê-hô-va sẽ báo trả như vậy cho kẻ cừu địch tôi, và cho những kẻ nói hành linh hồn tôi. Nhưng, hỡi Chúa Giê-hô-va, nhân Danh Chúa, xin hãy hậu đãi tôi; Vì sự nhân từ Chúa là tốt; xin hãy giải cứu tôi; Vì tôi khốn cùng thiếu thốn, lòng tôi bị đau thương trong mình tôi. Tôi qua đời như bóng ngã dài, bị đuổi đây đuổi đó khác nào cào cào. Gối tôi run yếu vì kiêng ăn, thịt tôi ra ốm, không còn mập nữa. Tôi cũng thành sự sỷ nhục cho chúng nó; Hễ chúng nó thấy tôi bèn lắc đầu. Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giúp đỡ tôi, cứu tôi theo sự nhân từ Chúa; Hầu cho người ta biết rằng ấy đây là tay Chúa, chính Ngài, Đức Giê-hô-va ơi, đã làm điều đó. Chúng nó thì rửa sả, nhưng Chúa lại ban phước. Khi chúng nó dấy lên, ắt sẽ bị hổ thẹn, còn kẻ tôi tớ Chúa sẽ được vui vẻ. Nguyên kẻ cừu địch tôi phải mặc mình bằng sự sỷ nhục, bao phủ mình bằng sự hổ thẹn nó khác nào bằng cái áo. Bấy giờ miệng tôi sẽ hết sức cảm tạ Đức Giê-hô-va, Ngợi khen Ngài ở giữa đoàn đông; Vì Ngài đứng bên hữu người thiếu thốn, dặng giải cứu người khỏi kẻ đoán xét linh hồn người.

Cũng một nguyên tắc đó, nếu những người tin Chúa biết cầm giữ môi miệng mình để không phạm tội, cùng không vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ không có cơ gì để kiện cáo người ta được.

Ê-xê-chi-ên 18:1-22: Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Các ngươi dùng câu tục ngữ này về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, các ngươi sẽ không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa. Nay, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lễ thật mà xét đoán trong người này với người khác; noi theo luật lệ Ta và vâng giữ mạng lệnh Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ huyết, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc, cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và huyết nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh Ta và noi theo luật lệ Ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, này, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình. Các ngươi còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật; ấy là nó đã giữ hết thủy luật lệ Ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thủy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ Ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc

thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cố sự công bình nó đã làm.

Lê-vi ký 25:17: Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Bản King James version chép: ¹⁷Ye shall not therefore oppress^{H3238} one^{H376} another^{H5997}; but thou shalt fear^{H3372} thy God^{H430}: for I am the LORD^{H3068} your God^{H430}.

Chữ lặn - oppress^{H3238} chép trong câu 17 trên, đó là chữ לָצַד - yanah, số 3238 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *còn thịnh nộ, còn giận dữ, hung tợn, hung bạo, kịch liệt, quá khích, quá đáng, đàn áp, căm đoán, ngược đãi, hành hạ, bạc đãi, bắt buộc, bạo lực, áp bức, công kích, kêu căng, tự đắc;*

Câu 17 này là mạng lệnh chung cho hết thảy các tạo vật được gọi là loài người, nghĩa là cho cả những người tin Chúa, cũng như với ma quỷ, là kẻ ẩn náu trong xác thịt của người ta, đều phải vâng phục mạng lệnh này

Trong cuộc sống của loài người xác thịt, người ta giao tiếp với nhau bằng lời nói và các công việc của người ta qua sự giao tiếp bằng lời nói, thì có thể gọi công việc đó là sự buôn bán ý tưởng, ý định, điều mình muốn, mà trong sự buôn bán đó có cả những sự toan tính gian dối, lừa dối, dụ dỗ, cám dỗ, công kích, đặc biệt là khi ma quỷ sử dụng sự vô hình trong khi người ta không tỉnh thức, mà gieo những mưu kế vào tâm trí những người trong cuộc nói chuyện, trong cuộc đàm phán, khiến xảy ra những bất đồng, gây cãi nhau, gây chiến tranh mà trước đó người ta không nghĩ mình sẽ rơi vào hoàn cảnh như vậy và chính trong giờ đó, ma quỷ sẽ kích động khiến môi miệng của họ gây chiến tranh, nói ra những lời hư không, gây tai họa cho mọi người có liên quan.

Thi-Thiên 106:1-48: **Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ai có thể thuật các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va, truyền ra hết sự ngợi khen của Ngài? Phước cho người nào gìn giữ sự doan chánh, và làm theo sự công bình luôn luôn! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại tôi tùy ơn Ngài làm cho dân sự Ngài; Hãy lấy sự cứu chuộc mà đến viếng tôi, hầu cho tôi thấy sự thối tạnh của kẻ được Ngài chọn, hưởng sự vui vẻ của dân sự Ngài, và được khoe mình với cơ nghiệp Ngài. Chúng tôi và tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; Chúng tôi có phạm sự gian tà, và làm cách hung ác. Tại Ê-díp-tô tổ phụ chúng tôi không chăm chỉ về các phép lạ Chúa, cũng chẳng nhớ lại sự nhân từ dư dật của Chúa; Nhưng lại phản nghịch bên biển, tức là Biển Đỏ. Dầu vậy, Ngài cứu họ vì cố Danh Ngài, hầu cho bày ra quyền năng của Ngài. Ngài quở Biển đỏ, nó bèn khô; Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên đi ngang qua vực sâu như ngang đồng vắng. Ngài giải cứu họ khỏi tay kẻ ghen ghét, chuộc họ khỏi tay kẻ thù nghịch. Nước chụp phủ những kẻ hà hiếp họ; Chẳng còn lại một người. Bấy giờ họ mới tin Lời của Ngài, bèn hát ngợi khen Ngài. Họ lại mau mau quên các công việc Ngài, không chờ đợi Lời chỉ giáo Ngài, nhưng có lòng tham dục quá đỗi tại trong đồng vắng, và thử Đức Chúa Trời nơi vắng vẻ. Ngài ban cho chúng nó điều chúng nó cầu xin; Nhưng sai bệnh tổn hại linh hồn chúng nó. Trong trại quân họ ganh ghét Môi-se và A-rôn, là người thánh của Đức Giê-hô-va. Đất hả ra nuốt Đa-than, và lấp bọn A-bi-ran. Có lửa phát cháy trong hội chúng nó, ngọn lửa thiêu đốt những kẻ ác. Tổ phụ tôi làm một bò tơ tại Hô-rếp, thờ lạy trước mặt hình đúc; Họ đổi sự vinh hiển mình ra hình dạng con bò ăn cỏ. Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc mình, và đã có làm công việc lớn lao ở Ê-díp-tô, những việc lạ kỳ trong xứ Cham, và các điều đáng kinh hãi ở bên Biển Đỏ. Vì vậy, Ngài phán rằng sẽ diệt chúng nó đi; Nhưng Môi-se, là kẻ Ngài chọn, đứng nơi triệt hạ trước mặt Ngài, đặt can gián cơn giận Ngài, e Ngài hủy diệt họ chẳng. Tổ phụ chúng tôi khinh bỉ xứ tốt đẹp, không tin Lời của Chúa, song nói làm bầm trong trại mình, không nghe tiếng Đức Giê-hô-va. Vì vậy, Ngài thề cùng chúng nó rằng: Sẽ làm chúng nó sa ngã trong đồng vắng, khiến dòng dõi họ sa ngã giữa muôn nước, và làm tản lạc họ trong các xứ. Tổ phụ chúng tôi cũng cúng thờ Ba-anh-Phê-ô, ăn của lễ cúng kẻ chết; Như vậy họ chọc giận Đức Chúa Trời vì những việc làm của họ, và ôn dịch bèn phát ra giữa họ. Bấy giờ Phi-nê-a trỗi dậy đoán xét, và ôn dịch bèn ngừng lại. Từ đời này qua đời kia việc đó kể cho người là công bình, cho đến đời đời vô cùng. Tổ phụ chúng tôi cũng chọc giận Ngài tại nước Mê-ri-ba, nên, vì cố họ, có tai họa xảy đến cho Môi-se; Ấy vì họ chọc rối trí người, nên người nói những lời vô-ý. Họ không hủy diệt các dân, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn họ; Nhưng lại pha lộn với các dân, tập theo công việc chúng nó, và hầu việc hình tượng chúng nó, là điều gây làm cái bẫy cho mình. Họ bắt con trai con gái mình mà cúng tế ma quỷ. Làm đổ huyết vô tội ra, tức**

là huyết của con trai con gái mình, mà họ cúng tế cho hình tượng xứ Ca-na-an; Nên xứ bị ô uế bởi huyết ấy. Như vậy, họ làm cho mình bị ô uế vì công việc mình, lấy sự làm mình mà thông dâm. Nhân đó cơn giận Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, Ngài gồm ghieác cơ nghiệp mình; Ngài phó họ vào tay các ngoại bang; Những kẻ ghen ghét họ cai trị trên họ. Kẻ thù nghịch cũng hà hiếp tổ phụ chúng ta. Họ bị phục dưới tay chúng nó. Nhiều lần Chúa giải cứu tổ phụ chúng ta, nhưng họ phiến lòng Ngài bởi ý muốn họ, và họ hèn mọn vì tội ác của họ. Dầu vậy, khi nghe tiếng kêu cầu của họ, Ngài bèn đoái xem họ trong cơn gian truân họ, nhớ lại vì họ giao ước mình, và thương xót họ tùy sự nhân từ dư dật của Ngài. Ngài cũng làm cho họ được ơn bên những kẻ bắt họ làm phu tù. Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi, xin hãy cứu chúng tôi, nhóm hiệp chúng tôi từ giữa các nước, hầu cho chúng tôi cảm tạ Danh thánh Chúa, và khoe mình về sự ngợi khen Chúa. Đáng ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, từ trước vô cùng cho đến đời đời mãi mãi! Cả dân sự khá nói: A-men! Ha-lê-lu-gia!

Chúng ta tiếp tới Lê-vi ký 25 câu 18 đến câu 22: Các người khá làm theo mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín.

Khi mới đọc các câu trên, chúng ta có thể nghĩ rằng đó là Đức Giê-hô-va phán hứa về mùa màng trong thuộc thể đối với dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, vì mọi sự thuộc về đồng ruộng của nhà nông đều phải phụ thuộc vào thời tiết, là những sự mà người ta không thể chủ động để lo cho các thứ cây trồng trong đồng ruộng của mình, nên người ta sợ có thể sẽ bị mất mùa mà phải tranh thủ thời gian, vì trong những ngày Sa-bát mà người ta phải nghỉ các công việc mình, như vậy họ sẽ không có đủ lương thực nuôi mình trong năm kế tiếp!

Chúng ta biết rằng Lời của Đức Chúa Trời luôn nói về thần linh và sự sống, dù Lời Đức Chúa Trời bao gồm công việc thuộc về xác thịt, vì thế cho nên chúng ta phải hiểu Lời Chúa theo Lẽ thật.

Chữ **đất** được chép đây còn nói về thân thể xác thịt của người ta, còn chữ **các người** là nói về linh hồn của người tin Chúa, vì Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời của kẻ sống (linh hồn người ta sẽ không chết như thân thể xác thịt), chứ không phải Đức Chúa Trời của kẻ chết (là nói về thân thể xác thịt hay chết của loài người).

Khi linh hồn người ta được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời, thì linh hồn sẽ cai trị thân thể xác thịt theo luật pháp của Đức Chúa Trời và khi linh hồn làm trọn công việc quản trị này, thì quyền lực của ma quỷ sẽ không thể cai trị thân thể xác thịt của người ta nữa và như vậy, thân thể xác thịt của người ấy sẽ phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự đất sẽ sanh hoa lợi đây là nói về quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ thông qua linh hồn của người tin Chúa mà tỏ ra các ơn của Đức Chúa Trời, như tôn cao Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nói tiên tri, cầu nguyện trong tiếng mới, nói lời khôn ngoan cùng tỏ ra sự tri thức của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, hễ người nào tin đến Danh Ngài thì sẽ làm những như Ngài đã làm và sẽ làm những việc lớn hơn.

Theo Lẽ thật thì các câu 18, 19, 20, 21 và 22 trên là Lời tiên tri của Giê-hô-va Đức Chúa Trời báo trước về thời kỳ cuối cùng của loài người ở trên trái đất này. Vì một ngàn năm trước mặt Đức Chúa Trời như một ngày, một ngày như một ngàn năm.

2 Phi-e-rơ 3:8: Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày như ngàn năm, ngàn năm như một ngày.

Thi-Thiên 90:1-12: Lạy Chúa, từ đời này qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi. Trước khi núi non chưa sanh ra, Đất và thế gian chưa dựng nên, từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời. Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, và phán rằng: Hỡi con cái loài người, hãy trở lại. Vì một ngàn năm trước mặt Chúa khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, giống như một canh của đêm. Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuộn cuộn; chúng nó khác nào một giấc ngủ, ban mai họ giống như cây cỏ xanh tươi: Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và nó héo. Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, bị bối rối bởi sự thịnh nộ Chúa. Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, để những tội lỗi kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa. Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; Năm chúng tôi tan mất như hơi thở. Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh khỏe thì đến tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và buồn thảm, vì đời sống chóng

qua, rồi chúng tôi bay mất đi. Ai biết sức sự giận của Chúa? Tùy theo sự kính sợ xứng đáng cho Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa? Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn ngoan.

Chữ **đếm** - to number^{H4487} chép trong câu 12 trên, đó là chữ מָנָה - manah, số 4487 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tính, sự đếm, sự liệt kê, sự chỉ định, sự đặt để, sự nói ra, sự sửa soạn, sự ấn định, được quyền thừa hưởng quyền lợi, được chọn;*

Thi-Thiên 90 do Môi-se viết để ngợi khen Đức Chúa Trời và cũng là lời cầu nguyện của Môi-se, cầu xin Đức Chúa Trời khiến cho dân sự của Ngài, không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng còn cho dân Y-sơ-ra-ên tương lai, biết nhớ lại thân phận mình, cùng nhận biết nơi ở của linh hồn mình trong Đức Chúa Trời, hầu cho dân sự của Đức Chúa Trời có lòng khôn ngoan mà ăn ở công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 90 do Môi-se viết, nên các lời của Thi-Thiên này rất sâu nhiệm, vì là lời tiên tri và là lời tri thức mà Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Môi-se chép xuống để dạy dỗ tuyển dân của Ngài.

Những sự sâu nhiệm trong Thi-Thiên 90 đã không được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng cho dân Y-sơ-ra-ên thuộc linh, tức là cho những người được đồng cai trị với Đấng Christ, theo đúng nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên - יִשְׂרָאֵל - Yisra'el, số 3478 của tiếng Hê-bơ-rơ, là *“người có quyền phép của Con Vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời”*.

Tính theo lịch của người Hê-bơ-rơ (360 ngày/năm) tức là lịch Kinh-Thánh (*Biblical calendar*) thì kể từ khi A-đam được tạo nên trên đất này, cho đến thời gian hiện tại chúng ta đang sống đây, thì chúng ta đang ở trong *ngàn năm thứ sáu*. Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh về số năm của những người được sanh ra và sống cùng dòng dõi kế tiếp đã được ghi chép trong Kinh-Thánh, thì kể từ A-đam được tạo nên cho đến khi Áp-ra-ham được sanh ra là 2064 năm. Dân Y-sơ-ra-ên là dòng dõi của Áp-ra-ham, đã phải sống trong xứ Ê-díp-tô là 430 năm và dân Y-sơ-ra-ên được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô vào năm 1446B.C. (B.C có nghĩa Before Christ - nghĩa là *Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể của loài người chúng ta*). Kể từ năm Đức Chúa Jêsus Christ được sanh ra trong thân thể xác thịt thì người ta tính là A.D. (Anno Domini là thuật ngữ Latin, có nghĩa là *“năm của Chúa”*). Theo lịch của Kinh-Thánh (Biblical Calendar) thì mỗi năm có 360 ngày. Nhưng lịch mới của thế gian tính từ A.D. (Anno Domini) thì mỗi năm có 365 ngày. Như vậy nếu chúng ta hoán đổi (cập nhật) số ngày của 2023 năm theo lịch của Kinh-Thánh : $2023 \times 365 = 738,395$ ngày, tương đương với 2051 năm (360 ngày/năm) của lịch Kinh-Thánh. Trong thực tế Đức Chúa Jêsus giang sinh không phải là năm đầu tiên của lịch A.D. và người ta không tính được con số thật của loài người kể từ khi A-đam được sanh ra cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người là bao nhiêu, nhưng chúng ta ước tính theo những sự đã chép trong Kinh-Thánh về số tuổi của những người được sanh ra và các thế hệ tiếp theo của những người đó mà cộng lại, thì chúng ta đang ở trong khoảng 6,281 năm, tức là trong ngàn năm thứ sáu. Loài người chúng ta không biết được những thời gian im lặng, tức là thời gian không được ghi chép trong Kinh-Thánh, nhưng chúng ta biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu Luận, Ngài giấu những sự mầu nhiệm trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, vì Ngài muốn những người thuộc về Ngài luôn trông cậy nơi Ngài và tập trung vào việc tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, để được nhân lãnh những sự ban cho của Ngài, để nhờ những sự được ban cho đó mà chúng ta được trở nên một dân thánh cho Ngài.

Chúng có thể thấy được Lẽ thật này qua Lời Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

Công vụ các sứ đồ 1:4-7: **Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các người đã nghe Ta nói. Vì chưng Giăng đã làm phép báp-tem bằng nước, nhưng trong ít ngày, các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải trong lúc này Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng? Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết.**

Như vậy, theo ước tính, kể từ A-đam cho đến thời gian chúng ta đang sống đây, theo số ngày và số năm của lịch Kinh-Thánh thì chúng ta đang ở vào những ngày cuối của *ngàn năm thứ sáu* ở trên trái đất này.

Căn cứ vào Lời Đức Giê-hô-va đã phán và được chép trong Lê-vi ký 25 câu 20,21 và 22: **Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám,**

các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín.

Theo Lễ thật được giấu trong các lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, thì trong **năm thứ bảy**, là bóng về **ngàn năm thứ bảy** (sau **ngàn năm thứ sáu** mà chúng ta đang sống đây) Kinh-Thánh không hề chép gì về việc người ta sẽ rao giảng Tin-Lành trên đất này. Kinh-Thánh cũng không cho chúng ta biết loài người sẽ sống như thế nào trong thời gian của ngàn **năm thứ bảy** này, bởi vì trước khi **ngàn năm thứ bảy** đến, sẽ có **bảy năm đại nạn**, tức là kỳ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên những kẻ vô tín, không chịu tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Đức Chúa Trời sẽ đổ cơn thịnh nộ của Ngài trên những kẻ bị bỏ lại trên đất này, khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đối với những kẻ vô tín.

Lu-ca 3:3-9: **Giăng bèn đạo qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha tội, như lời đã chép trong sách đấng tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài. Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, các núi các gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quẹo thì làm cho ngay, đường gập ghềnh thì làm cho bằng; Và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời. Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn thịnh nộ ngày sau? Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Áp-ra-ham là tổ phụ chúng ta; vì Ta nói cùng các người, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Cái búa đã để kê gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chum.**

Giăng 3:34-36: **Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền Lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**

1 Cô-rinh-tô 15:51-58: **Này là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm Lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chớ rung động, hãy làm công việc Chúa cách dưng dặt luôn, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.**

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5-10: **Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thế nào. Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó, đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thảy tín đồ ở xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai. Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến nữa. Vả, mọi người đều thuật lại thế nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi, và thế nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật, đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn thịnh nộ ngày sau.**

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-18: **Vả, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao bảo cho anh em: chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi. Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.**

Khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng, thì sẽ có một kỳ, Đức Chúa Trời sẽ

đổ cơn thịnh nộ của Ngài xuống thế gian này, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 6:1-17: Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ nhất trong bảy ấn thì tôi thấy một con trong bốn con sanh vật nói tiếng như sấm rền: **Hãy đến!** Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa bạch. Người cưỡi ngựa có một cái cung; có kẻ ban cho người một cái mũ triều thiên, và người đi như kẻ đã thắng lại đến đâu cũng thắng. Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con sanh vật thứ nhì nói: **Hãy đến!** Liền có con ngựa khác sắc hồng hiện ra. Kẻ ngồi trên ngựa được quyền cất lấy cuộc hòa bình khỏi thế gian, hầu cho người ta giết lẫn nhau; và có kẻ ban cho người một thanh gươm lớn. Khi Chiên Con mở ấn thứ ba, tôi nghe con sanh vật thứ ba nói: **Hãy đến!** Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa ô. Kẻ ngồi trên ngựa tay cầm cái cân. Tôi lại nghe ở giữa bốn con sanh vật như có tiếng nói rằng: **Một đấu lúa mình bán một đơ-ni-ê, ba đấu mạch nha bán một đơ-ni-ê, còn dầu và rượu chớ động đến.** Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con sanh vật thứ tư nói: **Hãy đến!** Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa vàng vàng hiện ra. Người cưỡi ngựa ấy tên là **Sự Chết**, và Âm phủ theo sau người. Họ được quyền trên một góc tư thế gian, đặt sát hại dân sự bằng gươm dao, bằng đoi kềm, bằng dịch lệ và bằng các loài thú dữ trên đất. Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì Lời của Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: **Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.** Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu, thì có một cơn động đất lớn; mặt trời bèn trở nên tối tăm như túi lông đen, cả mặt trăng trở nên như huyết. Các vì sao trên trời sa xuống đất, như những trái xanh của một cây vả bị cơn gió lớn lung lay rụng xuống. Trời bị dờn đi như quyển sách cuốn tròn, và hết thảy các núi các đảo bị quăng ra khỏi chỗ mình; các vua ở trên đất, các quan lớn, các tướng quân, các kẻ giàu, các kẻ quyền thế, các kẻ tội mọi, các người tự chủ đều ẩn mình trong hang hố cùng hòn đá lớn trên núi, chúng nói với núi và đá lớn rằng: **Hãy rơi xuống chận trên chúng ta, đừng tránh khỏi mặt của Đấng ngự trên ngôi, và khỏi cơn giận của Chiên Con!** Vì ngày thịnh nộ lớn của Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?

Sau khi cơn thịnh nộ đã xảy ra trên đất này, thì trước khi Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cùng với thánh đồ của Ngài ngự xuống trên đất này để thi hành sự phán xét đối với các tiên tri giả và quỷ Sa-tan, thì Đức Chúa Trời sẽ sai các thiên sứ của Ngài đóng ấn cho những người được chọn trong các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên đang còn sống trên đất này.

Khải huyền 7:1-17: Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là trên cây nào. Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ đã được quyền làm hại đất cùng biển, và bảo rằng: **Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta.** Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: **Mười bốn vạn bốn ngàn người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên; Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn; Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một vạn hai ngàn; Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn đều được đóng ấn.** Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được, bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng trước ngôi và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhánh chà là, cất tiếng lớn kêu rằng: **Sự cứu chuộc thuộc về Đức Chúa Trời ta, là Đấng ngự trên ngôi, và thuộc về Chiên Con.** Vả, hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngôi và chung quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sắp mặt xuống trước ngôi, và thờ lạy Đức Chúa Trời, mà rằng: **A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ, tôn quý, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời đời vô cùng! A-men.** Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: **những kẻ mặc áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến?** Tôi thưa rằng: **Lạy chúa, chúa biết điều đó.** Người lại phán cùng tôi rằng: **Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phẩy trắng áo mình trong huyết Chiên Con.** Ấy vì đó mà chúng được ở trước ngôi Đức Chúa Trời, và ngày đêm hầu việc Ngài

trong đền Ngai; còn Đấng ngồi trên ngai sẽ che chở chúng dưới trại Ngai. Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời, hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình. Vì Chiên Con ở giữa ngai sẽ chặn giữ và đưa chúng đến những suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.

Ngay từ đầu của những ngày của *ngàn năm thứ sáu* cho tới những ngày cuối của *ngàn năm thứ sáu* này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt đầu tuôn đổ những sự mặc khải, cùng những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh cho các Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này, như Lời Chúa đã báo trước, được chép trong Kinh-Thánh:

Châm ngôn 4:11-19: **Ta đã dạy dỗ con đường khôn ngoan, dẫn con đi trong các lối ngay thẳng. Khi con đi, bước chân con sẽ không ngập ngừng, và khi con chạy, con sẽ không vấp ngã. Hãy nắm chắc điều khuyên dạy, chớ buông ra; Khá gìn giữ nó, vì là sự sống của con. Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, và đừng đi đường kẻ gian ác. Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khỏi nó và cứ đi thẳng. Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cất khỏi chúng nó. Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, và uống rượu của sự hung hăng. Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa. Còn nẻo kẻ gian ác vẫn như tăm tối; Chúng nó chẳng biết mình vấp ngã vì đâu.**

Con đường của người công bình đó là các Lẽ thật mầu nhiệm vốn được giấu kín khỏi con mắt của loài người xác thịt mà luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh làm chứng cho đó, sẽ được tỏ ra cho những người được gọi là các thánh đồ, là các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ. Các Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các tôi tớ thật của Ngài, để rao giảng cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, mà những sự mầu nhiệm đó mỗi ngày lại được tỏ ra nhiều hơn, rõ hơn và sâu nhiệm hơn, cho tới khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng với Ngài.

Điều đó đã ứng nghiệm Lời Đức Giê-Hô-va đã hứa trong Lê-vi ký 25 câu 21: **Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm.**

Bản King James version chép: ²¹**Then I will command^{H6680} my blessing^{H1293} upon you in the sixth^{H8345} year^{H8141}, and it shall bring^{H6213} forth^{H6213} fruit^{H8393} for three^{H7969} years^{H8141}.**

Chữ **sẽ giáng** - will command^{H6680} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **צַוָּה** - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mạng lệnh, sự chỉ định, thiết lập tạo nên, bắt phải hoàn thành, nhiệm vụ, bốn phạt, sự trông nom, sự sai các sử giả tới, khiến phải hoàn thành;*

Chữ **phước** - blessing^{H1293} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **בְּרָכָה** - Berakah, số 1293 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thịnh vượng, sự thành công, sự thắng lợi, sự phồn vinh, sự sẵn sàng giúp đỡ;*

Chữ **trúng mùa** - bring^{H6213} forth^{H6213} chép trong câu 21 trên, đó là chữ **אַשָּׁה** - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hoàn thành, làm trọn, thúc đẩy, bổ nhiệm chọn, lập, ban cho, dành cho, khiến được xảy ra, có trách nhiệm, giao phó, uỷ nhiệm, thi hành, thực hiện, làm đúng theo ý đã định, đã sửa soạn, đã chuẩn bị cho, sẽ bảo vệ, sẽ duy trì, sẽ quan sát, sẽ hoàn thành trong sự hoàn hảo;*

Chữ mà bản tiếng Việt là **bù ba năm - for three^{H7969} years^{H8141}**, có nghĩa là thế *cho ba năm*, tức là hoa lợi của **năm thứ sáu** mà người ta sẽ nhận được từ Đức Giê-Hô-va đó sẽ bằng hoa lợi mà người ta đã trồng trọt và thu hoạch trong ba năm cộng lại. Theo Lẽ thật thì hoa lợi mà linh hồn của những người thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được từ những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh trong *ngàn năm thứ sáu* này, tức là những **của cải thật** của Đức Chúa Trời sẽ được ban cho, sẽ được trang bị cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhiều hơn nhiều so với những sự mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được kể từ khi Đức Thánh Linh ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, từ năm A.D. 32.; vì nếu tính thời gian thì lúc bấy giờ Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đang ở trong *ngàn năm thứ tư* và kể từ khi Đức Thánh Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài (A.D.32) trên đất này cho đến chúng ta ngày nay, là *ngàn năm thứ sáu*.

Nếu chúng ta chú ý vào Lời Đức Giê-Hô-va đã phán hứa về điều Ngài sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Lê-vi ký 25, từ câu 21 và câu 22, chúng ta không thấy Lời Chúa nói gì về năm thứ bảy.

Lê-vi ký 25:21-22: **Năm thứ sáu, Ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín.**

Vì Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không được thấy những sự sẽ xảy đến trên trái đất này sau khi Hội-Thánh đã được cất về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng Kinh-Thánh có chép về những sự sẽ

xảy đến với những người bị bỏ lại trên đất này sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất về thiên đàng, đó là **bảy năm đại nạn** mà thế gian phải chịu cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đổ xuống, thì sau khi **bảy năm đại nạn** đã xảy đến trên đất này, thì như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán Lời cảnh báo cho những người Y-sơ-ra-ên vô tín, không tin Ngài là Đấng Christ, sẽ bị bỏ lại cho tới kỳ tận thế:

Ma-thi-ơ 24:14-31: Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến. Khi các người sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đáng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì có các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.

Người ta sẽ thắc mắc về năm thứ tám - the eighth^{H8066} year^{H8141} rằng: *nếu nói theo Lẽ thật thì những sự thuộc về năm thứ tám này sẽ ứng nghiệm vào thời kỳ nào của những người thuộc về Đấng Christ?*

Lê-vi ký 25:22: Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín.

Chữ năm thứ tám - the eighth^{H8066} year^{H8141} chép trong câu 22 trên, đó là chữ שְׁמִינִי - shemiyniy, số 8066 ra từ chữ שְׁמוֹנֶה - shemoneh, số 8083 ra từ chữ שָׁמֵן - shamen, số 8083 và chữ שָׁמֵן - shamen, số 8082 và chữ שָׁמָן - shaman, số 8080 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tròn trĩnh, nụ cười, màu mỡ, sự dư thừa trên cả sự hoàn hảo, sự béo ngậy, sự cường tráng, sự mạnh mẽ đầy sức sống, sự phong phú, sự dồi dào, sự giàu có, sự long lẫy, sự toả sáng, sự soi sáng, sự chiếu sáng;*

Chữ gieo - sow^{H2232} chép trong câu 22 trên, đó là chữ זָרַע - zara', số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gieo giống, vãi hạt giống, phổ biến tư tưởng, sự thụ thai, sự thai ghen, làm cho kết quả, tiếp nhận hạt giống;*

Chữ ăn - eat^{H398} chép trong 22 câu trên, đó là chữ אָכַל - 'akal, số 398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng;*

Chữ hoa lợi - fruit^{H8393} chép trong câu 22 trên, đó là chữ תְּבוּאָה - tebuw'ah, số 8393 ra từ chữ בֹּא - bow', số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sản phẩm được làm ra, sản lượng, mùa màng, thu nhập, doanh thu, lợi tức, sản phẩm được tạo nên bởi lời nói ra từ môi miệng, sự gia tăng, được liệt kê, sự tiến vào, sự đem vào, sự tấn công, sự khiến cho xảy ra;*

Chữ cũ-old^{H3465} chép trong câu 22 trên, đó là chữ יָשָׁן - yashan, số 3465 ra từ chữ יָשֵׁן - yashen, số 3462 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cũ, già, lão luyện, có kinh nghiệm, còn được lưu giữ lại, được tồn tại lâu dài;*

Theo Lẽ thật, thì Lời của Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời, ngay cả khi linh hồn người tin Chúa được đón về thiên đàng, thì Lời hằng sống của Đức Chúa Trời vẫn là thứ lương thực, mà trên thiên đàng gọi Lời Đức Chúa Trời là trái của cây sự sống để nuôi dưỡng linh hồn người ta đến muôn đời, mà chữ hoa lợi cũ - old^{H3465} fruit^{H8393} chép trong Lê-vi ký 25 câu 22 đó là bóng.

Còn năm thứ chín - the ninth^{H8671} year^{H8141} được chép trong câu 22, đó là chữ תְּשִׁיעִי - teshiy'iy, số 8671 ra từ chữ תְּשָׁע - tesha', số 8672 và chữ שָׂא - sha'ah, số 8159 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thứ chín; đôi*

diện với, quan tâm đến, nhìn ngắm, khiến mắt của người ta phải quay sang hướng khác ‘vì sự chói sáng’, khiến người ta phải chú ý đến sự trọn vẹn hơn; khiến tôn trọng, khiến hết sức kính ngạc, khiến sửng sốt, khiến cho bối rối;

Bản King James version chép câu 22: ^{H2232}And ye shall sow ^{H8066}the eighth ^{H8141}year, and eat ^{H398}yet of ^{H3465}old ^{H8393}fruit ^{H5704}until ^{H8671}the ninth ^{H8141}year; ^{H5704}until ^{H8393}her fruits ^{H935}come in ye shall eat ^{H398}of the ^{H3465}old ^{H3465}store.

Chúng ta hãy chú ý về Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán về **năm thứ tám** và **năm thứ chín** rất lạ lùng này, vì Lời Đức Chúa Trời là Lời của Đấng lạ lùng và luật pháp của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời có những sự lạ lùng, mà những sự gọi là lạ lùng đó chính là những sự mâu nhiệm trong giao ước của Đức Chúa Trời dành cho loài người, tức là dành cho một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Câu 22 trong văn tự phải được dịch là: *Năm thứ tám các người phải gieo hạt giống của năm cũ và ăn thực phẩm (hoa lợi) của năm cũ cho tới năm thứ chín; cho đến khi hoa lợi của nàng (giống cái, nói về đất và cũng là thân thể xác thịt của người ta đã được nghe Lời Đức Chúa Trời) tới thì các người sẽ ăn hoa lợi cũ;*

Trong câu 22 này, Lời Chúa lặp lại hai lần cụm từ *tới năm thứ chín* đó các người sẽ ăn hoa lợi cũ;

Hoa lợi là phần thưởng cho công khó của nhà nông mà theo Lẽ thật thì phần thưởng cho những người yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời và tin cậy Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời chính là trái của cây sự sống nơi thiên đàng. Vì Lời Đức Chúa Trời luôn nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và như vậy, đó là hoa lợi mà linh hồn của người tin Chúa nhận được từ Đức Thánh Linh đang khi người ta còn sống trong thân thể ở trên đất này, là bóng về quyền phép của Đức Chúa Trời khiến cho linh hồn của người tin Chúa đó được trở nên giống hệt như ảnh tượng Đức Chúa Trời. Khi linh hồn của người tin Chúa được đón về thiên đàng với Đức Chúa Jêsus Christ, thì trong ngày tiệc cưới của Chiên Con nơi thiên đàng, hết thảy những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được đón về thiên đàng của Đức Chúa Trời, sẽ được ra mắt Đức Chúa Trời và họ sẽ được nhìn thấy, được nghe, tức là được *ăn hoa lợi mà khi họ còn sống trong thân thể xác thịt mình trên đất này đã thấy chép trong Kinh-Thánh, đã được nghe về các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cho sứ đồ Giăng được thấy nơi thiên đàng đó, được ứng nghiệm khi họ được đối diện với những sự đã được chép trong Kinh-Thánh* (mà Lời Chúa chép là hoa lợi cũ đó là bóng).

Khải huyền 21:1-27: **Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho những không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai. Một vị trong bảy thiên sứ đã cầm bảy bát đựng đầy bảy tai nạn cuối cùng, đến gần tôi, bảo rằng: Hãy đến, ta sẽ chỉ cho người thấy người vợ mới cưới là vợ Chiên Con. Rồi tôi được Thánh Linh cảm động, thiên sứ đó đưa tôi đến trên một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, rực rỡ vinh hiển của Đức Chúa Trời. Sự chói sáng của thành ấy giống như của một viên bửu thạch, như bích ngọc sáng suốt. Thành có một bức tường cao lớn, với mười hai cửa, trên những cửa có mười hai vị thiên sứ, cùng những danh đề, là danh mười hai chi phái của con cháu Y-sơ-ra-ên: phía đông có ba cửa; phía bắc có ba cửa; phía nam có ba cửa; phía tây có ba cửa. Còn tường của thành có mười hai cái nền, tại trên có đề mười hai danh, là danh mười hai sứ đồ của Chiên Con. Đấng nói cùng ta tay cầm một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng để đo thành, các cửa và tường của thành. Thành làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng nhau. Thiên sứ đo thành bằng cây sậy: thành được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ; bề dài,**

bề ngang, và bề cao cũng bằng nhau. Người lại đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn cu-đê, là thước đo của loài người, và cũng là thước đo của thiên sứ. Tường thì xây bằng bích ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tựa như thủy tinh trong vắt. Những nền tường thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất, bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu; nền thứ ba, bằng lục mã não; nền thứ tư, bằng đá lục cẩm; nền thứ năm, bằng hồng mã não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng ngọc; nền thứ bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng ngọc thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc hồng bích; nền thứ mười, bằng ngọc phỉ tủy; nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ mười hai, bằng đá tử bửu. Mười hai cửa thì làm bằng mười hai hạt châu; mỗi cửa bằng một hạt châu nguyên khối làm thành. Đường trong thành làm bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt. Ở đó, tôi không thấy đền thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn năng và Chiên Con đều là đền thờ của thành. Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng; vì vinh hiển của Đức Chúa Trời chói lọi cho, và Chiên Con là ngọn đèn của thành. Các dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên đất sẽ đem vinh hiển mình vào đó. Những cửa thành ban ngày không đóng, vì ở đó không có ban đêm. Người ta sẽ đem vinh hiển và phú quý của các dân đến đó; kẻ ô ướ, người làm điều gớm ghiếc và nói dối không hề được vào thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của Chiên Con.

Khải huyền 22:1-21: Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngôi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự rửa sả nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và Danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì đời đời. Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những Lời này là trung tín và chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ mình đặt tỏ cùng các tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy ra. Kia, Ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những Lời tiên tri trong sách này! Chính tôi là Giăng đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và thấy đoạn, tôi sắp mình xuống dưới chân thiên sứ đã tỏ những điều ấy cho tôi, để thờ lạy. Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn tôi tớ với người, với anh em người, là các đấng tiên tri, và với những kẻ giữ các Lời trong sách này. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời! Rồi người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri trong sách này; vì thì giờ đã gần đến. Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô ướ, cứ còn ô ướ nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! Này, Ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặt có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sỹ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thảy. Ta là Jê-sus, đã sai thiên sứ Ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không. Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách này: nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này. Và kẻ nào bớt điều gì trong những Lời ở sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách này. Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, Ta đến mau chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jê-sus, xin hãy đến! Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jê-sus ở với mọi người!

Bài tiếp theo chúng ta sẽ tiếp tục suy gẫm những sự mâu nhiệm trong các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán về những sự mà tuyển dân của Ngài phải làm trong năm Hân Hỷ mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta.